

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: **NGUYỄN VĂN THANH**

- Năm sinh: **24/07/1954**

- Giới tính: **Nam**

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): **Tiến sĩ**

- **Cấp năm: 2000, Học viện Nông nghiệp Việt Nam**

- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):

Giáo sư, bổ nhiệm năm 2020 tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam

- Ngành, chuyên ngành khoa học: **Thú y/Thú y**

- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): **Giảng viên cao cấp, Khoa Thú y, Học viện Nông nghiệp Việt Nam**

- Chức vụ cao nhất đã qua: **Trưởng bộ môn Ngoại sản, Khoa Thú y**

- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

2013 Hội đồng Giáo sư cơ sở Trường đại Học Nông nghiệp Hà Nội

2014 Hội đồng Giáo sư cơ sở Học viện Nông nghiệp Việt Nam

2020 Hội đồng Giáo sư cơ sở Học viện Nông nghiệp Việt Nam

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: **03** giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liên kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

STT	Tên giả giả	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Mã số ISBN	Chỉ số trích dẫn
1.	Nguyễn Văn Thanh , Vũ Như Quán, Nguyễn Hoài Nam	Bệnh của chó, mèo	NXB-Đại học Nông nghiệp	2012		5
2.	Nguyễn Văn Thanh , Trần Tiến Dũng, Sử Thanh Long, Nguyễn Thị Mai Thơ	Bệnh sinh sản gia súc	NXB-Đại học Nông nghiệp	2016	978-604-924-257-1	
3.	Nguyễn Văn Thanh , Trần Tiến Dũng, Sử Thanh Long, Nguyễn Thị Mai Thơ, Nguyễn Công Toàn, Hoàng Kim Giao	Công nghệ sinh sản vật nuôi	NXB-Đại học Nông nghiệp	2017	978-604-924-294-6	
4.	Ngô Kim Cúc, Phạm Hải Ninh, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thị Thanh Hà, Nguyễn Văn Trung	Hướng dẫn chăn nuôi lợn bản địa cho thú y viên	NXB- Thông tin và Truyền thông	2019	978-604-80-4332-2	
5.	Ngô Kim Cúc, Phạm Hải Ninh, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thị Thanh Hà, Nguyễn Văn Trung	Hướng dẫn chăn nuôi lợn bản địa cho Nông dân	NXB- Thông tin và Truyền thông	2019	978-604-80-4333-9	
6.	Nguyen Van Thanh , Pawin Padungtod, Nguyen Thuy Hang, Le Thi Hue, Nguyen Thi Thanh Ha. Handbook - Nam.	Responsible use of antibiotics in livestock production - For animal health workers in Vietnam	Published by: Food and Agriculture Organization of the United Nations (FAO) in Viet Nam, 2020.	2020		
7.	Nguyễn Văn Thanh , Pawin Padungtod, Nguyễn Thúy Hằng, Lê Thị Huệ, Nguyễn Thị Thanh Hà.	Sổ tay hướng dẫn sử dụng kháng sinh có trách nhiệm trong chăn nuôi dành cho nhân viên thú y cơ sở tại Việt Nam	Xuất bản bởi: Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp của Liên Hợp Quốc (FAO) tại Việt Nam, năm 2020	2020		

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: **121** bài báo tạp chí trong nước; **15** bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

TT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và trích dẫn
I	Trong nước				
1.	Nguyễn Hoài Nam, Nguyễn Văn	Ảnh hưởng của lúa đẻ đến một	Nông nghiệp	2018	

TT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và trích dẫn
	Thanh	số chỉ tiêu năng suất sinh sản ở lợn nái	Phát triển Nông thôn, 1/1, 74-78		
2.	Nguyễn Văn Thanh	Nghiên cứu tác dụng ức chế <i>in vitro</i> trên vi khuẩn gây bệnh viêm tử cung bò của dịch chiết cây bồ công anh (<i>Lactuca indica</i> L.) khi kết hợp cùng nano bạc	KHKT Chăn Nuôi, 1/231, 57-65	2018	
3.	Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thị Thanh Hà	Một số bệnh thường gặp ở đường sinh dục và thử nghiệm điều trị bệnh thể vàng tồn lưu trên đàn bò sữa nuôi tại một số địa phương thuộc khu vực đồng bằng sông Hồng	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXV /2, 64- 69	2018	
4.	Giang Hoàng Hà, Phạm Văn Giới, Nguyễn Văn Thanh , Sứ Thanh Long	Bước đầu ứng dụng vòng ProB để gây động dục trên đàn bò Phù Đổng, Hà Nội	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXV/2, 69 - 76	2018	
5.	Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thị Thanh Hà	Bệnh viêm tử cung sau đẻ ở đàn chó giống Berger Đức nuôi tại một số tỉnh phía Bắc Việt Nam và thử nghiệm điều trị	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXV /4, 68-74	2018	
6.	Nguyễn Văn Thanh	Ảnh hưởng của viêm tử cung đối với thời gian chảy sản dịch sau đẻ ở bò sữa	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXV /5, 74-78	2018	
7.	Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thị Phương Thúy	Kết quả bước đầu sử dụng sử dụng chế phẩm có nguồn gốc thảo dược để phòng và điều trị bệnh viêm tử cung ở bò sữa	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXV /5, 65-73	2018	
8.	Nguyen Hoai Nam, Nguyen Van Thanh	Application of silk fibroin in tissue engineering	Journal of Animal Husbandry Sciences and Technics (JAHST), 235, 66- 73	2018	
9.	Nguyen Hoai Nam, Nguyen Van Thanh	Biocompatibility and biodegradability of silk fibroin	Journal of Animal Husbandry Sciences and Technics (JAHST), 235, 79 – 83	2018	
10.	Trịnh Đình Thâu, Nguyễn Thị Lan, Nguyễn Bá Hiên, Nguyễn Hữu Nam, Lê Huỳnh Thanh Phương, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Văn Thọ, Phạm Ngọc Thạch, Phạm Hồng	Nghiên cứu tạo chủng virus gây Hội chứng rối loạn hô hấp và sinh sản nhược độc từ chủng cường độc	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXV /6, 5 -16	2018	

TT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và trích dẫn
	Ngân, Huỳnh Thị Mỹ Lệ, Nguyễn Thị Hoa				
11.	Nguyễn Văn Thanh	Tác dụng ức chế của cao dịch chiết cây Sài đất <i>Wedelia chinensis</i> (osbeck) merr phối hợp cùng nano bạc trên vi khuẩn viêm tử cung chó	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXV/8, 63-72	2018	
12.	Nguyễn Văn Thanh	Bệnh viêm tử cung sau đẻ trên đàn bò sữa nuôi tại một số địa phương phía Bắc Việt Nam	KHKT Chăn nuôi Hội Chăn nuôi Việt Nam, 246, 73-78	2019	
13.	Trần Hữu Côi, Ngô Quang Đức, Bùi Xuân Phương, Phạm Thanh Hải, Nguyễn Văn Thanh	Một số đặc điểm hành vi của giống chó bản địa dạng sói trong lựa chọn huấn luyện nghiệp vụ	KHKT Chăn nuôi Hội Chăn nuôi Việt Nam, 245, 83-88	2019	
14.	Phạm Thanh Hải, Bùi Xuân Phương, Trần Hữu Côi, Ngô Quang Đức, Hồ Thị Loan, Nguyễn Văn Thanh	Đặc điểm đa hình vùng D-Loop của giống chó dạng sói ứng dụng cho công tác chọn giống	KHKT Chăn nuôi Hội Chăn nuôi Việt Nam, 246, 28-35	2019	
15.	Trần Thị Chi, Vũ Hải Yến, Nguyễn Tuấn Dũng, Nguyễn Văn Thanh	Nghiên cứu đông lạnh nhanh tinh dịch chó Phú Quốc	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXVI/ 4, 62-68	2019	
16.	Ngô Thanh Trung, Trần Thị Chi, Vũ Hải Yến, Vũ Thị Loan, Nguyễn Văn Thanh	Nghiên cứu bổ sung bột sữa gầy và vitamin C trong môi trường bảo quản dạng lỏng tinh dịch chó phú Quốc	KHKT thú y. Hội Thú y Việt Nam, XXVI /4, 69-74	2019	
17.	Ngo Thanh Trung, Tran Thi Chi, Tran Ngoc Trang, Vu Hai Yen, Bui Quang Tai, Nguyen Van Thanh	A study of adding skimmed milk powder in three semen freezing extenders in Phu Quoc dogs	KHKT Chăn nuôi Hội Chăn nuôi Việt Nam, 246, 28-35	2019	
18.	Nguyễn Thanh Hải, Nguyễn Thị Thùy Linh, Nguyễn Đức Trường, Ngô Thành Trung, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Văn Cường, Nguyễn Thị Thanh Hà	Sử dụng dược liệu sâm cau (<i>Curculigo orchioidea</i>) và nhục thung dung (<i>Herba Cistanches Caulis Cistanchis</i>) nâng cao chất lượng của tinh dịch, tinh trùng chó đực giống American Bully	Tạp chí KH Nông nghiệp Việt Nam 2019, tập 17, số 6: 502-508.	2019	
19.	Nguyễn Thị Thanh Hà, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thanh Hải	Đánh giá khả năng ức chế in vitro trên vi khuẩn gây bệnh viêm tử cung bò của thảo dược bồ công anh khi sử dụng phối hợp với nano bạc.	KHKT Thú y. Tập XXVII Số 7 – 2020. Trang 46-52.	2020	

TT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và trích dẫn
20.	Trần Hữu Côi, Bùi Xuân Phương, Ngô Quang Đức Đình, Thế Dũng, Phạm Thanh Hải, Nguyễn Văn Thanh .	Đặc điểm khứu giác của giống chó H'mông cộc đuôi.	Tạp chí Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn. Số 391, 2020: 96-100.	2020	
21.	Đào Văn Cường, Nguyễn Thị Kim Lan, Nguyễn Thị Ngân, Nguyễn Quang Tính, Phạm Diệu Thùy, Nguyễn Hữu Hòa, Nguyễn Thị Thanh Hà, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thanh Hải	Nghiên cứu hiệu quả của chế phẩm đông y bào chế từ các dược liệu tồ mộc, sim và ôi trong phòng trị bệnh tiêu chảy cho lợn.	KHKT thú y. Tập XXVII số 6 – 2020. Trang 48-54.	2020	
22.	Nguyễn Đức Trường, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thị Chiêu, Đỗ Thị Minh Khánh, Vũ Thị Minh Thu và Nguyễn Hoài Nam.	Sử dụng huyết tương điều trị bệnh viêm dạ dày ruột truyền nhiễm do vi-rút Parvo ở Chó	KHKT Chăn nuôi. Hội Chăn nuôi Việt Nam, 261, 84-88	2020	
23.	Bùi Xuân Phương, Trần Hữu Côi, Phạm Thanh Hải, Đình Thế Dũng, Ngô Quang Đức, Đàm Quang Toàn, Nguyễn Văn Thanh , Trần Văn Nền	Một số chỉ tiêu sinh sản và bệnh sản khoa thường gặp ở giống chó bản địa dạng sói (chó Lài Sông Mã)	KHKT Thú y. Tập XXVIII, Số 8 – 2021. Trang 77-85.	2021	
24.	Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Ngọc Dương, Nguyễn Văn Thanh , Nguyễn Thị Phương Thúy.	Kết quả sử dụng chế phẩm có nguồn gốc thảo dược trong phòng và điều trị bệnh viêm tử cung ở bò sữa.	Hội nghị Khoa học Chăn nuôi thú y toàn quốc 2021-AVS2021. Trang 1035-1045	2021	
II Quốc tế					
1.	Ha Thi Thanh Nguyen, Hai Thanh Nguyen, Md. Zahorul Islam, Takeshi Obi, Pitchaya Pothinuch, Phyu Phyu Khine Zar, De Xing Hou, Thanh Van Nguyen , Tuong Manh Nguyen, Cuong Van Dao, Mitsuya Shiraishi, Atsushi Miyamoto.	Pharmacological characteristics of Artemisia vulgaris L. in isolated porcine basilar artery.	Journal of Ethnopharmacology, 82/22, 16-26	2016	SCI IF=3.05 15
2.	Ha Thi Thanh Nguyen, Hai Thanh Nguyen, Md. Zahorul Islam, Takeshi Obi, Pitchaya Pothinuch, Thanh Van Nguyen , Tuong Manh Nguyen, Cuong Van Dao, Mitsuya Shiraishi, Atsushi Miyamoto	Antagonistic Effects of Gingko biloba and Sophora japonica on Cerebral Vasoconstriction in Response to Histamine, 5-Hydroxytryptamine, U46619 and Bradykinin	The American Journal of Chinese Medicine, 4/8, 1607-1625	2016	SCIE IF=2.95 15
3.	T.V.Nguyen , F.Tanihara, LTK Do, Y Sato, M Taniguchi, M Takagi, T Van Nguyen , T Otoi.	Chlorogenic acid supplementation during in vitro maturation improves maturation, fertilization and developmental competence of	Reproduction in Domestic Animals, 2017; 00:1-7.	2017	SCIE IF=1.6 49

TT	Tên tác giả	Tên công trình	Tên tạp chí	Năm công bố	Chỉ số IF và trích dẫn
		porcine oocytes			
4.	Thanh – Van Nguyen, Fuminori Tanihara, maki Hirata, Takayuki Hirano, Katsutoshi Nishio, Lanh Thi Kim Do, Thanh Van Nguyen , Masahiro Nii, Takeshige Otoi.	Effects of antifreeze protein supplementation on the development of porcine morulae stored at hypothermic temperatures	Cryoletters, 39/2, 131-136	2018	SCI IF=0.8 11
5.	Thanh – Van Nguyen, Minita Wittayarat, Lanh Thi Kim Do, Thanh Van Nguyen , Masahiro Nii, Zhao Namula, Toshiki Kuniyara, Fuminori Tanihara, Maki Hirata, Takeshige Otoi.	Effects of chlorogenic acid (CGA) supplementation during invitro maturation culture on the development and quality of porcine embryos with electroporation treatment after in vitro fertilization	Animal Science Journal, , 89/8, 1207-1213	2018	SCIE IF=1.3 10
6.	Nguyen Van Thanh , Trinh Thi Trang, Nguyen Thanh Hai	Isolation and Evaluation of Antimicrobial Activity of Endophytic Actinobacteria from horsetail Plant (Equisetum diffusum D. Don) against Bacterial Disease in Aquatic Animals	Biological Forum – An International Journal 11(1): 149-155(2019).	2019	ISI
7.	Nguyen Van Thanh , Nguyen Thanh Hai	Study on antibacterial effects of several Vietnamese medicine plants and their relationships with polyphenol contents	Asian J Pharm Clin Res, Vol 12, Issue 4, 2019, 257-265.	2019	SCOPUS H=26 2
8.	Nguyen Thanh Hai, Miyamoto Atsushi, Ha Thi Thanh Nguyen, Thanh Van Nguyen	A study on anthelmintic and antibacterial effects of extracts from chinese honeysuckle (quissqualis indica l) seeds and areca (areca catechu) nuts	Asian J Pharm Clin Res, Vol 12, Issue 6, 2019, 88-92	2019	SCOPUS H=26 5

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm:..01 ...cấp Nhà nước; 02 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):

TT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
1.	Nghiên cứu sản xuất chế phẩm có nguồn gốc thảo dược phòng và trị bệnh viêm tử cung bò	ĐTĐL CN - 52/15	2015-2018	Nhà nước	Chủ nhiệm

TT	Tên đề tài	Mã số	Thời gian thực hiện	Cấp quản lý đề tài	Trách nhiệm tham gia trong đề tài
2.	Sản xuất, phát triển một số giống cây trồng vật nuôi ở Quần đảo Trường Sa	48/HĐ-VNNMN	2015-2016	Bộ NN&PTNT	Chủ nhiệm đề tài nhánh

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có:.....**01**..... sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có:.....**0**..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có:**0**..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):

TT	Tên tác giả	Tên công trình,	Số hiệu văn bằng,	Tên cơ quan cấp
1.	Sử Thanh Long, Nguyễn Văn Thanh , Trịnh Đình Thâu, Nguyễn Bá Tiếp, Vũ Như Quán, Tô Xuân Hằng, Nguyễn Đức Trường, Nguyễn Thị Thoa, Tăng Xuân Lưu, Bùi Duy Quang	Quy trình sử dụng vòng tằm Progesterone do Việt Nam sản xuất	TBKT 1-74:2018/BNN PTNT	Cục chăn nuôi, Bộ NN&PTNT; QĐ số 144/QĐ-CN-GSL ngày 20/4/2018

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: **05** NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kể với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):

TT	Họ và tên NCS	Đề tài luận án	Cơ sở đào tạo	Năm bảo vệ thành công	Vai trò hướng dẫn
1.	Phạm Thị Lan Hương	Đặc điểm bệnh lý còi xương ở chó và biện pháp điều trị	HVNNVN	2018	Chính
2.	Nguyễn Ngọc Sơn	Nghiên cứu sử dụng chế phẩm nguồn gốc thảo dược phòng và trị bệnh viêm tử cung ở bò sữa	HVNNVN	2019	Chính

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại

tạp chí, thông tin trích dẫn...):

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

Hồ sơ Google scholar:

<https://scholar.google.com.vn/citations?user=zhEolwUAAAAJ&hl=vi>

H-index = 9

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: tiếng Anh.....

- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: thông thạo.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
(Đối với cá nhân đang công tác)



Hà Nội..., ngày 28 tháng 4 năm 2023

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. Nguyễn Văn Thanh

Lai Thị Lan Hương

